

THÔNG BÁO GIAO DỊCH QUYỀN MUA CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

NOTICE OF TRANSACTION IN RIGHTS TO BUY SHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Số: 14082/BC-...SHS
No:BC-....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2021
Hà Nội, month 12 day 03 year 2021.

THÔNG BÁO

Giao dịch quyền mua cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
NOTICE OF TRANSACTION IN RIGHTS TO BUY SHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Sai Gon – Hanoi Commercial Joint Stock Bank.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/Information on individual/organisation conducting the transaction:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name of individual/organisation: **Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp /Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (In case of an organisation), date of issue, place of issue: **66/UBCK-GP ngày cấp 15/11/2007 nơi cấp UBCK Nhà nước**

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact address/address of head office: **Tầng 1-5 tòa nhà Unimex, 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội**

- Điện thoại/ Telephone: 02438181888 Fax: 02438181688 Email: Website: shs.com.vn

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information of Internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of Internal person of the public company/public fund):

a) - Họ và tên người nội bộ/Name of Internal person: **Đỗ Quang Hiền**



- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: 010142347
- Địa chỉ thường trú/Permanent address: Số 61 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: **Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội**

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing the transaction with the Internal person: **Ông Đỗ Quang Hiền đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any): **52.962.382 cổ phiếu**

b) - Họ và tên người nội bộ/Name of Internal person: **Lê Đăng Khoa**

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: 012031366

- Địa chỉ thường trú/Permanent address: **Tổ 7, cụm 2, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội**

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: **Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội**

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing the transaction with the Internal person: **Ông Lê Đăng Khoa là Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any): **0 cổ phiếu**

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: **SHB**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3 / Trading accounts having shares/fund certificates mentioned at item 3 above: **069P000001** tại công ty chứng khoán/In the securities company: **Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held before the transaction of executing rights of purchase or convert bonds into shares: **28.510.087 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 1,48%**

6. Số lượng quyền mua hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có/Number of rights or convertible bonds owned:

- Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi)/Number of convertible bonds owned (in case of exercising trading of convertible bonds or rights to buy convertible bonds):

- Số lượng quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi hiện có/Number of rights to purchase shares/fund certificates/convertible bonds owned currently: **28.510.087 quyền mua**

7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi)/Proportion of executing rights to purchase (in case of trading the purchase right) or proportion of converting bonds into shares (in case of convertible bond trading): **100:28 (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, 100 quyền được mua 28 cổ phiếu mới)**

8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered to



purchase/sell/present/be presented/ donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): **Thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo thông báo của tổ chức phát hành**

- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký giao dịch/ Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered for trading: **28.510.087 quyền mua (số lượng cổ phần được mua theo tỷ lệ thực hiện quyền: 7.982.824 cổ phần)**

9. Giá trị chuyển nhượng dự kiến / Expected transferred value:

10. Tổng số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/Number of shares/fund certificates/ convertible bonds expected to hold after exercising the right to purchase or number of shares expected to hold after converting bonds into shares: **36.492.911 cổ phiếu**

11. Phương thức giao dịch/Method of transaction: **Thực hiện quyền mua**

12. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/Expected trading time: **từ ngày/from 08/12/2021 đến ngày/to 08/12/2021**

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên
- Lưu: VT, ...

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)



**TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Đức Tiến**

